

— Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Văn phòng Tuyên giáo Thủ tướng phủ nghiên cứu về số lượng và ngành học cụ thể cho từng ngành, từng Bộ để trình Thủ tướng phủ xét duyệt và công bố cho các Bộ, các ngành thi hành.

— Bộ Giáo dục phụ trách nghiên cứu kế hoạch chiêu sinh, hướng dẫn các ngành, các cấp tuyển lựa và xét duyệt cán bộ và học sinh cho đúng tiêu chuẩn. Tổng hợp danh sách học sinh trình Thủ tướng phủ xét duyệt, tổ chức cho học sinh học tập ngoại ngữ và chính trị, phân phối ngành học, chuẩn bị về vật chất, kiểm tra lại văn hóa và sức khỏe lần cuối cùng và tổ chức gửi lưu học sinh đi.

— Các Bộ, các ngành có kế hoạch gửi lưu học sinh chịu trách nhiệm xét duyệt về mặt tư tưởng, chính trị, thẩm tra lý lịch, kiểm tra văn hóa, sức khỏe lần đầu và bổ túc văn hóa cho cán bộ trong ngành trước khi Bộ Giáo dục tập trung những lưu học sinh ấy.

— Bộ Công an chịu trách nhiệm thẩm tra lý lịch học sinh theo yêu cầu của các Bộ.

— Bộ Y tế chịu trách nhiệm kiểm tra sức khỏe của học sinh.

— Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài chính và Bộ Giáo dục để nghiên cứu chính sách và chế độ đối với lưu học sinh.

— Bộ Ngoại giao và Vụ Trao đổi văn hóa với nước ngoài phụ trách việc đàm phán với các nước anh em để gửi lưu học sinh đi, sau khi đã được Thủ tướng phủ thông qua kế hoạch.

VI. THỜI GIAN TIẾN HÀNH

Hàng năm Bộ Giáo dục căn cứ theo thông tư này hướng dẫn kế hoạch chiêu sinh để đảm bảo thời gian tập trung học sinh học ngoại ngữ và tổ chức việc gửi lưu học sinh đi học.

Thông tư này sẽ áp dụng cho năm học 1960—1961 và các năm học sau, kể từ ngày được ban hành. Nếu trong khi thi hành gặp khó khăn, trở ngại gì, hoặc có điểm nào chưa rõ thì các cấp, các ngành báo cáo cho Thủ tướng phủ biết để cho ý kiến giải quyết hoặc có thông tư bổ sung sau.

Hà nội, ngày 13 tháng 4 năm 1960

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

TRƯỜNG CHINH

THÔNG TƯ số 96-TTg ngày 15-4-1960 quy định tạm thời về quan hệ giữa tài vụ xí nghiệp công tư hợp doanh và dự toán Nhà nước.

Để quản lý tốt các xí nghiệp công tư hợp doanh về mặt tài vụ, phát huy vai trò phục vụ và giám đốc của các cơ quan tài chính Nhà nước với mọi hoạt động kinh tế của các xí nghiệp công tư hợp doanh,

nhằm thực hiện dần việc quản lý các xí nghiệp công tư hợp doanh theo phương pháp xã hội chủ nghĩa, căn cứ vào nghị quyết của Hội đồng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định tạm thời một số nguyên tắc sau đây về việc quản lý tài vụ của các xí nghiệp công tư hợp doanh theo hình thức định tức và về quan hệ giữa tài vụ xí nghiệp công tư hợp doanh theo hình thức định tức với dự toán Nhà nước.

I. NHỮNG NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Những xí nghiệp công tư hợp doanh theo hình thức định tức là những xí nghiệp thuộc thành phần tư bản Nhà nước theo hình thức cao. Toàn bộ tài sản cố định và lưu động của các xí nghiệp cần được quản lý dựa theo chế độ quản lý tài sản của Nhà nước. Nhà nước sẽ theo yêu cầu phát triển của nền kinh tế quốc dân mà sử dụng hợp lý toàn bộ tài sản đó. Bộ Tài chính và các Ủy ban hành chính địa phương có trách nhiệm quản lý những tài sản đó thông qua các cơ quan quản lý trực tiếp các xí nghiệp công tư hợp doanh.

2. Trên cơ sở cải tạo và sắp xếp các xí nghiệp công tư hợp doanh sẽ đưa dần những xí nghiệp công tư hợp doanh đi vào quản lý theo chế độ kinh tế hạch toán. Cần đảm bảo tăng cường vai trò giám đốc của các cơ quan Tài chính và của Ngân hàng Quốc gia Việt nam đối với các xí nghiệp công tư hợp doanh.

II. CẤP PHÁT VỐN VÀ SỬ DỤNG VỐN

1. Vốn đầu tư để xây dựng cơ bản ở các xí nghiệp công tư hợp doanh do Nhà nước cấp phát thông qua dự toán Nhà nước căn cứ theo kế hoạch chi tài vụ xây dựng cơ bản của các xí nghiệp công tư hợp doanh đã được Nhà nước duyệt y.

2. Căn cứ theo kế hoạch vốn lưu động định mức của các xí nghiệp công tư hợp doanh đã được Nhà nước duyệt y, xí nghiệp công tư hợp doanh được Nhà nước thông qua dự toán để cấp vốn và được Ngân hàng quốc gia Việt nam cho vay cho đủ số vốn lưu động định mức theo đúng các thể lệ cấp vốn và cho vay về vốn lưu động định mức đối với các xí nghiệp quốc doanh. Dự toán Nhà nước phải chuyển cho Ngân hàng quốc gia Việt nam đủ số vốn cần thiết để cho các xí nghiệp công tư hợp doanh vay trong định mức vốn lưu động. Ngoài ra, trong những trường hợp xét thật cần thiết, Ngân hàng quốc gia Việt nam có thể cho vay về nhu cầu tạm thời và dự trữ ngoài định mức vốn lưu động theo các thể lệ đã ban hành.

3. Vốn lưu động thừa của các xí nghiệp công tư hợp doanh đều nộp vào dự toán Nhà nước (vào tổng dự toán trung ương nếu là xí nghiệp do Trung ương quản lý, vào tổng dự toán địa phương nếu là xí nghiệp do địa phương quản lý). Tài sản cố định thừa của các xí nghiệp công tư hợp doanh có thể điều động cho các xí nghiệp công tư hợp doanh khác

hoặc cho các xí nghiệp quốc doanh khác thông qua dự toán Nhà nước coi như giảm vốn cố định của các xí nghiệp có tài sản cố định thừa và coi như tăng vốn cố định của các xí nghiệp được điều động thêm tài sản cố định.

Các xí nghiệp công tư hợp doanh sẽ tiến hành hạch toán kinh tế trên cơ sở số vốn mà xí nghiệp được sử dụng.

III. NỘP LỢI NHUẬN VÀ TIỀN KHẤU HAO

1. Lợi nhuận, tiền trích khấu hao cơ bản và các khoản khác phải nộp hàng tháng của các xí nghiệp công tư hợp doanh phải nộp vào dự toán Nhà nước đúng kế hoạch và đúng thời hạn. Việc lập kế hoạch nộp những khoản trên đây vào dự toán Nhà nước tiến hành theo đúng những quy định hiện hành đối với các xí nghiệp quốc doanh.

2. Việc thanh toán các khoản nộp thừa hoặc nộp thiếu và việc thanh toán các khoản bù lỗ cho các xí nghiệp công tư hợp doanh cũng tiến hành theo đúng những quy định hiện hành đối với các xí nghiệp quốc doanh.

3. Xí nghiệp công tư hợp doanh nào thuộc Bộ trung ương trực tiếp quản lý hay ủy nhiệm cho các Ủy ban hành chính các địa phương quản lý thì nộp vào tổng dự toán trung ương; xí nghiệp công tư hợp doanh nào thuộc các Ủy ban hành chính địa phương quản lý thì nộp vào tổng dự toán địa phương.

IV. KHẤU HAO SỬA CHỮA LỚN

Xí nghiệp công tư hợp doanh được trích lập quỹ khấu hao sửa chữa lớn như các xí nghiệp quốc doanh. Quỹ khấu hao sửa chữa lớn khi chưa dùng đến thì phải gửi tại Ngân hàng quốc gia Việt nam, khi cần thiết về sửa chữa lớn mà vốn của xí nghiệp không đủ đảm bảo thì xí nghiệp công tư hợp doanh được phép vay ở Ngân hàng theo thể lệ hiện hành đối với các xí nghiệp quốc doanh.

V. TRẢ LÃI ĐỊNH MỨC CHO NHÀ TƯ SẢN

Việc trả lãi định mức cho nhà tư sản sẽ do các xí nghiệp công tư hợp doanh phụ trách căn cứ vào số lãi định mức cho nhà tư sản đã được Nhà nước duyệt y. Nếu xí nghiệp bị rút vốn nên ít lãi, hoặc bị lỗ thì Nhà nước sẽ bù cho xí nghiệp để xí nghiệp trả đủ số lãi định mức cho nhà tư sản.

VI. KIỂM KÊ ĐÁNH GIÁ TÀI SẢN

Để làm cơ sở cho việc thực hiện từng bước chế độ hạch toán kinh tế, các xí nghiệp công tư hợp doanh, Bộ Tài chính cần hướng dẫn các Ủy ban hành chính địa phương có kế hoạch kiểm kê đánh giá lại toàn bộ tài sản ở các xí nghiệp công tư hợp doanh đã có điều kiện.

Thông tư này mới quy định một số nguyên tắc căn bản về việc quản lý các xí nghiệp công tư hợp doanh. Yêu cầu Bộ Tài chính và Ngân hàng quốc gia Việt nam có những hướng dẫn cụ thể để các địa phương thi hành.

Hà nội, ngày 15 tháng 4 năm 1960

K. T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

PHẠM HÙNG

LIÊN BỘ

NỘI VỤ — GIÁO DỤC

THÔNG TƯ số 23-TT/LB ngày 8-4-1960
về chính sách đối với cán bộ, công nhân, quân nhân vào học các trường Đại học và trung cấp chuyên nghiệp năm 1960-1961.

Để phục vụ công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa và đấu tranh thống nhất nước nhà, nhiệm vụ là phải ra sức đào tạo những cán bộ chính trị, những thanh niên công nông ưu tú thành một đội ngũ cán bộ chuyên môn kỹ thuật đông đảo, và trung thành với chủ nghĩa xã hội.

Các kế hoạch Nhà nước sắp đến đòi hỏi nhiều cán bộ chuyên môn kỹ thuật, cho nên « Phải hết sức chú trọng bồi dưỡng số cán bộ hiện có và tích cực đào tạo thật nhiều cán bộ mới, tăng thêm số lượng và nâng cao trình độ cán bộ kinh tế, kỹ thuật, nghiên cứu khoa học » (Trích nghị quyết Trung ương lần thứ 14). « Cần tích cực mở rộng các Trường Đại học và chuyên nghiệp hiện có, mở thêm nhiều trường mới, nhất là bên cạnh xí nghiệp, nông trường để đào tạo cán bộ kỹ thuật và huấn luyện công nhân » (Trích báo cáo Thủ tướng Chính phủ đọc ở khóa họp Quốc hội thứ 11).

Để bảo đảm thực hiện đường lối và nhiệm vụ trên đây, năm nay các Bộ, các ngành, các Ủy ban hành chính các cấp cần hết sức chú trọng chọn cử nhiều cán bộ, công nhân, quân nhân vào học các trường Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp.

Liên bộ Nội vụ — Giáo dục quy định những điều sau đây trong việc chọn cử cán bộ, công nhân, quân nhân đi học các trường Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp năm 1960-1961.

I. TIÊU CHUẨN

1. Chính trị:

Lịch sử rõ ràng.

Lập trường tư tưởng tốt (tin tưởng và quyết tâm đi theo xã hội chủ nghĩa, sẵn sàng phục vụ nhân dân).